

QUYẾT ĐỊNH

**Bãi bỏ Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh
về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về môi trường
trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn Kỹ thuật năm 2006;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật; số 78/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư Bộ Khoa học và Công nghệ: số 26/2019/TT-BKHCN ngày 25/12/2019 về Quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật; số 10/2023/TT-BKHCN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 26/2019/TT-BKHCN ngày 25/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 01/2023/TT-BTNMT ngày 13/3/2023 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường xung quanh; số 45/2024/TT-BTNMT ngày 30/12/2024 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp; số 06/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 305/TTr-SNNMT-BVMT ngày 03/7/2025, Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 305/TTr-SKHCN ngày 03/11/2025; ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 6438/BNMT-MT ngày 08/9/2025; ý kiến thống nhất của thành viên UBND tỉnh (Văn bản số 3771/VP.UBND-VHXX ngày 12/11/2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Kể từ thời điểm Quyết định này có hiệu lực 06 Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh hết hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quy định chuyển tiếp:

1. Cơ sở đã đi vào vận hành, dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường trước ngày 01/7/2025 được tiếp tục áp dụng *QCĐP 5: 2020/QN: Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ tỉnh Quảng Ninh; QCĐP 7: 2020/QN: Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về khí thải công nghiệp sản xuất xi măng tỉnh Quảng Ninh* ban hành kèm theo Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh cho đến hết ngày 31/12/2031 (theo khoản 1 Điều 3 Thông tư số 45/2024/TT-BTNMT ngày 30/12/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

2. Cơ sở đã đi vào vận hành, dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường trước ngày 01/9/2025 được tiếp tục áp dụng *QCĐP 3:2020/QN: Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về nước thải công nghiệp tỉnh Quảng Ninh* ban hành kèm theo Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh cho đến hết ngày 31/12/2031 (theo khoản 1 Điều 3 Thông tư số 06/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

3. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2032, các trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này phải đáp ứng yêu cầu quy định tại QCVN 19:2024/BTNMT, QCVN 40:2025/BTNMT, trừ trường hợp UBND cấp tỉnh ban hành lộ trình thực hiện sớm hơn.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/cáo);
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- V0, V2; VX1, MT;
- Lưu: VT, VX6.

QĐ25.85

Ký bởi: Lê Minh Quang

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Công